TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIM BẢNG** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HS-ST
Ngày 27- 5- 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Nguyệt.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Trường.
2. Bà Phạm Thị Hồng Hạnh.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Minh Thúy - Thư ký Tòa án án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa:*** Bà Đinh Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 35/2020/HSST ngày 13 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo **Lường Văn L,** sinh năm 1992, tại tỉnh Đ; nơi ĐKHKTT: Bản K, xã X, huyện M, tỉnh Đ; chỗ ở: Thôn M1, xã Ng, huyện K, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 5/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Lường Văn E và bà Lò Thị S; có vợ Lò Thị Ng1 và 02 con, con lớn sinh năm 2012, con nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không. Tạm giữ ngày 16/3/2020, tạm giam ngày 22/3/2020. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Phạm Đại Vương - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Nam. Có mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1979; trú tại: Thôn 3, xã Th, huyện K, tỉnh Hà Nam. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

* *Người làm chứng*:

- Anh Đỗ Quốc V, sinh năm 1987; trú tại: Thôn 4, xã Th, huyện K, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Duy S1, sinh năm 1968; trú tại: Thôn 3, xã Th, huyện K, tỉnh Hà Nam. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 16/3/2020, Lường Văn L sinh năm 1992, là thợ phu hồ đang ở trường tiểu học Ngọc Sơn thuộc thôn M1, xã Ng, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam thì có đối tượng tên T gọi điện thoại cho L nói: "Có lấy hàng không", L trả lời: "Có, em chỉ còn 70.000đồng thôi", T nói: "Được, đi ra ngã tư Q tao đưa cho". Sau đó, L điều khiển xe mô tô BKS 90H2-8868 đi ra ngã tư Q thì gặp T. L đưa T 70.000đồng, T đưa lại cho L 01 gói bọc bằng giấy màu trắng. L biết đó là ma túy nên cầm và cất vào túi quần bên phải phía trước rồi điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến đoạn đường ĐT494 thuộc thôn 3, xã Th, huyện K, tỉnh Hà Nam thì bị công an xã Th, huyện Kim Bảng phát hiện, bắt giữ quả tang. Thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của Lường Văn L 01 gói bên ngoài bọc bằng giấy màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng niêm phong ký hiệu QT01. Thu giữ tại túi quần bên trái phía trước một chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Mobiistar màu đen, viền đỏ, bàn phím cứng, niêm phong ký hiệu QT02. Tạm giữ 01 xe mô tô biển số 90H2-8868.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lường Văn L tại thôn M, xã Ng, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam không phát hiện thu giữ được gì.

Tại bản kết luận giám định số 36/PC09-MT ngày 18/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận: Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,219gam, loại Heroine.

Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Lường Văn L khai nhận mua của người đàn ông tên là T ở khu vực ngã tư Th, huyện Kim Bảng. L không biết họ, tên đệm, tuổi, đặc điểm nhận dạng của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng không có căn cứ xác minh làm rõ được.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 90H2-8868 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Tuấn A ở thôn 3, xã Th, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam. Anh Tuấn A không biết L mượn xe mô tô dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Tuấn A.

Tại bản cáo trạng số 37/CT-VKSKB ngày 11/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam đã truy tố Lường Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lường Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Lường Văn L từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 16/3/2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu

hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 36/PC09-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobiistar, màu đen viền đỏ, bàn phím cứng. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về án phí và quyền kháng cáo. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát. Bị cáo nhất trí với cáo trạng, luận tội của Viện kiểm sát, ý kiến của người bào chữa, bị cáo không bổ sung, tranh luận gì. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Kim Bảng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp.

[2] Tại phiên tòa và quá trình điều tra bị cáo Lường Văn L thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ, niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định về chất ma túy, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Tòa án có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 16/3/2020, tại thôn 3, xã Th, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam, Lường Văn L, sinh năm 1992; nơi ĐKHKTT: Bản K, xã X, huyện M, tỉnh Đ; chỗ ở: Thôn M1, xã Ng, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam cất giữ trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,219 gam tại túi quần bên phải phía trước, mục đích để sử dụng thì bị Công an xã Th, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam phát hiện, bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng. Hành vi đó của Lường Văn L đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bảng đã truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm hại trực tiếp đến khách thể được pháp luật hình sự Việt Nam bảo vệ, đó là chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì chất ma túy không những trực tiếp hủy hoại sức khỏe con người, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và an ninh quốc gia mà còn là nguyên nhân chủ yếu làm gia tăng tội phạm.

[3] Xét về mặt chủ quan của tội phạm, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý biết rõ hành vi cất giữ 0,219gam Heroine, mục đích để sử dụng bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vẫn thực hiện. Do đó cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian như đề nghị của Viện kiểm sát, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa và phòng chống tội phạm chung.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội. Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không phải chịu.

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đồng đến 500.000.000đồng...hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản". Do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên theo các các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo thì bị cáo là lao động tự do, không có tài sản, là người nghiện ma túy nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về nguồn gốc ma túy thu giữ: Lường Văn L khai nhận mua của người đàn ông tên T ở khu vực ngã tư Th, huyện Kim Bảng. Tuy nhiên L không biết rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể cùng đặc điểm nhận dạng của người đàn ông bán ma túy nên Cơ quan cảnh sát điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ là phù hợp.

[7] Về xử lý vật chứng: Gồm 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 36/PC09-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01 là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobiistar, màu đen viền đỏ, bàn phím cứng là tài sản của bị cáo sử dụng liên lạc để nhận ma túy nên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 90H2-8868 là tài sản của anh Nguyễn Tuấn A. Anh Tuấn A không biết bị cáo mượn xe mô tô dùng vào việc phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Tuấn A là phù hợp nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Lường Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lường Văn L 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù, tính từ ngày tạm giữ 16/3/2020.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong nguyên vẹn số 36/PC09-MT của Công an tỉnh Hà Nam, phần kính gửi đề mẫu vật hoàn trả QT01. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobiistar, màu đen viền đỏ, bàn phím cứng (Tình trạng, đặc điểm các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Kim Bảng với Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Bảng ngày 12/5/2020).

3. Án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lường Văn L phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam (để b/c);
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Kim Bảng;
- Công an huyện Kim Bảng;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Kim Bảng;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Nguyệt